

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2023

Số: 5257/BC-BCĐ

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố tháng 9 năm 2023

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06);

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ: *Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo.*

Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong tháng 9 năm 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

Trong tháng, Ban Chỉ đạo Đề án 06 Thành phố chỉ đạo các đơn vị Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức tiếp tục thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến cho người dân trên Cổng dịch vụ công Thành phố và Cổng dịch vụ công quốc gia đối với 53 DVC thiết yếu, từng bước nâng cao tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cũng như nâng cao mức độ hài lòng trong người dân, trong đó tập trung vào 02 nhóm thủ tục liên thông gồm: “Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”, trên cơ sở đó tập hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời đề ra giải pháp khắc phục.

Ngoài ra, BCĐ Đề án 06 tiếp tục duy trì thực hiện Kế hoạch số 1470/KH-BCĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố

nh

tổ chức kiểm tra tại các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện (đến nay đã kiểm tra được 16 lượt).

Phát huy các thành quả đã đạt được trong triển khai thực hiện 20 mô hình điểm thời gian vừa qua, ngày 29/8/2023, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục ban hành Kế hoạch số 4206/KH-UBND Triển khai đợt 2 các mô hình điểm tại Đề án 06 phục vụ chuyển đổi số tại Thành phố Hồ Chí Minh, bổ sung thêm 15 mô hình điểm nâng tổng số thành 35 mô hình điểm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhằm chủ động phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức trong việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ của Đề án 06, kịp thời ghi nhận những khó khăn, vướng mắc để báo cáo, đề xuất lãnh đạo các cấp xin ý kiến chỉ đạo giải quyết và công tác phối hợp trong chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, theo đó, Công an Thành phố (CATP) đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Công văn số 4682/BCĐ-CQTT ngày 07/9/2023 gửi thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức về việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, ban hành Thư mời số 4734/TM-CQTT(CATP) ngày 11/9/2023 về việc hưởng ứng cuộc thi “Dữ liệu số với cuộc sống – Digital Data For Life năm 2023” gửi các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức để tham gia và đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá rộng rãi cuộc thi trên địa bàn Thành phố.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC VÀ TIỆN ÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Về nhóm tiện ích giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố

1.1. Công bố, công khai, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn Thành phố. Tính đến hiện tại, tất cả bộ phận tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố đã không còn yêu cầu công dân xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy.

- Chủ tịch UBND Thành phố ban hành 43 Quyết định công bố danh mục 396 TTHC: chuẩn hóa 89 TTHC mới, sửa đổi 166 TTHC, thay thế 58 TTHC, bãi bỏ 83 TTHC (có 27 TTHC bãi bỏ do bị thay thế). Thành phố hiện có 1.867 TTHC đang áp dụng, trong đó 1509 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, 228 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, 130 TTHC thuộc

hl hinh

thẩm quyền giải quyết của cấp xã (Trong 1.867 TTHC có khoảng 450 TTHC không phát sinh hồ sơ liên tục trong 03 năm).

- Các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của UBND Thành phố về phương án tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết TTHC để thực hiện DVC trực tuyến. Tính đến nay, Thành phố đã phê duyệt 291 quy trình nội bộ đã được tái cấu trúc, trong đó cắt giảm về thời gian giải quyết TTHC (cắt giảm được hơn 3392 giờ làm việc), đơn giản hóa các bước giải quyết TTHC (291 quy trình nội bộ đều thực hiện cắt giảm từ 01 đến 02 bước trong quy trình).

1.2. Về triển khai dịch vụ công trực tuyến

Trong tháng, Thành phố tiếp tục duy trì thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và 28 Thủ tục hành chính theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ dịch vụ công đảm bảo đúng tiến độ, nhận được sự hưởng ứng tích cực từ người dân. Về 02 nhóm thủ tục liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” trên cổng dịch vụ công Thành phố: Từ 11/8/2023 đến 10/9/2023, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn đã tiếp nhận 1.438 hồ sơ trên Phần mềm dịch vụ công liên thông, ghi nhận đã xử lý xong 194 hồ sơ (tăng hơn gấp đôi so với tháng 8), trong đó có 59 hồ sơ giải quyết thành công 03 thủ tục liên thông: Khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế (tăng gấp 3 lần so với tháng 8).

Ngoài ra, việc thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu cũng được các Sở, ngành triển khai có hiệu quả, trong đó nổi bật là các DVC do lực lượng CATP tham mưu và phối hợp thực hiện, cụ thể như:

Lĩnh vực Quản lý hành chính về Trật tự xã hội: Trong tháng, số lượng hồ sơ đăng ký cư trú, tiếp nhận và giải quyết thủ tục đăng ký cư trú qua Dịch vụ công cơ bản đạt chỉ tiêu, còn một vài đơn vị chỉ tiêu còn thấp, số hồ sơ Dịch vụ công liên thông, cấp CCCD và giấy xác nhận số CMND trên Cổng dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ từ 80%. Đồng thời, Công an thành phố thực hiện tiếp nhận, giải quyết các lĩnh vực thuộc công tác Đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT đạt chỉ tiêu 100% dịch vụ công trực tuyến mức 4 (phụ lục 8).

- Lĩnh vực quản lý, đăng ký xe: tỷ lệ các thủ tục (đăng ký, cấp biển số lần đầu; đăng ký sang tên xe trong cùng tỉnh, thành phố trực thuộc TW; đăng ký xe từ tỉnh, thành phố trực thuộc TW khác chuyển đến) toàn thành phố đạt tỷ lệ trực tuyến từ 86% trở lên. Hiện 03 thủ tục đã tích hợp nhưng chưa thực hiện được trên

UBND

Cổng dịch vụ công, lỗi hệ thống in không được gồm: Đăng ký xe tạm thời; Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; Cấp giấy phép sử dụng phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên. Kết quả xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ trên Cổng dịch vụ công đạt tỷ lệ **70%** (*phụ lục 10*).

- Lĩnh vực cấp hộ chiếu: Trong tháng, CATP đã tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp, đổi hộ chiếu phổ thông cho công dân Việt Nam đạt tỷ lệ **79%** dịch vụ công trực tuyến (*phụ lục 11*).

- 02 nhóm liên thông:

+ Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm Y tế cho trẻ dưới 06 tuổi: Tiếp nhận **1.320** hồ sơ, đã giải quyết **191** hồ sơ, còn lại không được giải quyết do thiếu hồ sơ.

+ Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng: Tiếp nhận **94** hồ sơ, đã giải quyết **03** hồ sơ, còn lại không được giải quyết do thiếu hồ sơ.

2. Về phát triển kinh tế, xã hội

Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện và ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư, CCCD, định danh và xác thực điện tử để phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, đạt được nhiều kết quả nổi bật, điển hình như:

2.1. Ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Triển khai phần mềm lưu trú: Thành phố hiện có **3.694** cơ sở kinh doanh lưu trú và cơ sở Y tế trên (**3.271** cơ sở kinh doanh lưu trú, **103** cơ sở Y tế, **322** cơ sở khác); trong đó có **3.070** cơ sở đã triển khai phần mềm ASM đạt 83,1% (**2.684** cơ sở kinh doanh lưu trú, **66** cơ sở Y tế, **322** cơ sở khác). Đã tiếp nhận thông báo lưu trú qua phần mềm ASM gồm **465.564** lượt. Giúp các Cơ sở kinh doanh lưu trú quản lý hoạt động kinh doanh (*quản lý phòng, nhân viên, các dịch vụ cung cấp cho khách lưu trú và cập nhật thông tin đăng ký lưu trú của khách lưu trú ở bất kỳ thời điểm nào trong ngày*) và gửi thông báo lưu trú đến cơ quan Công an nhanh chóng, kịp thời góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đảm bảo ANTT.

- Triển khai mô hình “công chứng, chứng thực” tại **02** văn phòng công chứng (*trên địa bàn Quận 8, Tân Bình*), hiện nay Sở Tư pháp đang tiếp tục vận động, triển khai, nhân rộng tại các văn phòng công chứng, chứng thực trên địa bàn thành phố.

2.2. Ứng dụng CCCD gắn chip điện tử

- Đối với lĩnh vực Y tế: Có **383/394** cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn

U Minh

Thành phố (đạt 97,2%) thực hiện tiếp nhận **4.839.459** người sử dụng thẻ CCCD gắn chip để xuất trình khi đăng ký khám, chữa bệnh bằng BHYT.

2.3. Ứng dụng tài khoản định danh điện tử VNeID

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Công an, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, lực lượng CATP thường xuyên tuyên truyền và khuyến khích người dân xuất trình tài khoản định danh điện tử thay thế CCCD vật lý tạo thói quen sử dụng các loại giấy tờ trên môi trường điện tử, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố. Nổi bật là việc Bộ Giao thông vận tải đã thí điểm tích hợp giải pháp xác thực tài khoản định danh điện tử (VNeID) thông qua thiết bị đọc mã QR để phục vụ hành khách làm thủ tục đi tàu bay tại các sân bay trên toàn quốc. Quá trình thí điểm cơ bản hỗ trợ được nhiều cá nhân, công dân trong quá trình làm thủ tục mất giấy tờ, quên giấy tờ vật lý sử dụng để thay thế đảm bảo các quy trình làm thủ tục hàng không.

3. Thực hiện thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt

3.1. Lĩnh vực an sinh xã hội:

Thành phố đã chỉ đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội triển khai đăng ký chi trả trợ cấp ưu đãi qua tài khoản cá nhân (ATM) đối với người có công và thân nhân người có công với cách mạng, đến nay đã thực hiện tổng hợp **6.399/37.393** lượt người đăng ký nhận tiền trợ cấp ưu đãi thông qua thẻ ATM. Trong tháng có **4.638** lượt (*tăng 454 trường hợp so với tháng trước*) người có công và thân nhân người có công nhận chi trả trợ cấp qua tài khoản cá nhân ATM. **1.761** trường hợp còn lại chưa thể nhận qua tài khoản do một số trường thông tin chưa trùng khớp với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3.2. Lĩnh vực giáo dục và y tế: Triển khai 100% thực hiện thanh toán các khoản phí không dùng tiền mặt tại trường học và bệnh viện trên địa bàn Thành phố.

4. Về triển khai mô hình điểm

Thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai có hiệu quả **10/20** mô hình theo Kế hoạch số 1948/KH-UBND cụ thể: ⁽¹⁾ Mô hình “Triển khai dịch vụ công”; ⁽²⁾ Mô hình “Công dân số”; ⁽³⁾ Mô hình “Thanh toán không dùng tiền mặt”; ⁽⁴⁾ Mô hình “An sinh xã hội”; ⁽⁵⁾ Mô hình “Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID”; ⁽⁶⁾ Mô hình “Triển khai phần mềm lưu trú cho các cơ sở kinh doanh lưu trú (ASM); ⁽⁷⁾ Mô hình “Tuyên truyền của địa phương”; ⁽⁸⁾ Mô hình “Tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức”; ⁽⁹⁾ Mô hình “Triển khai lưu trú tại các bệnh viện”; ⁽¹⁰⁾ Mô hình “Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực”. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 4206/KH-UBND ngày *linh*

29/8/2023 của UBND Thành phố về triển khai đợt 2 các mô hình điểm tại Đề án 06 nâng tổng số mô hình điểm của Thành phố Hồ Chí Minh lên thành **35**.

5. Về phát triển công dân số

Tổ chức triển khai thực hiện công tác thu thập dữ liệu chuyên ngành dựa trên nền tảng dữ liệu dân cư, ngày 05 tháng 5 năm 2023, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 1798/KH-UBND về tổ chức thu thập, cập nhật và quản lý di biến động lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; ban hành Quyết định 1153/QĐ-UBND về phê duyệt Kế hoạch Tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024, tập trung triển khai công tác tuyển sinh, phân tuyến học sinh đầu cấp với hình thức 100% trực tuyến kết hợp với mã định danh cá nhân của người học; triển khai việc cập nhật đầy đủ 100% thông tin số CCCD; số điện thoại di động và nơi ở hiện nay đối với cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm quản lý Hồ sơ điện tử ...

Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 1878/KH-BCĐ ngày 20/4/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố về thực hiện công tác thu thập dữ liệu dân cư, cấp Định danh cá nhân, giải quyết cư trú và cấp CCCD đối với các trường hợp thuộc diện nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn Thành phố.

Tính đến ngày 20/9/2023, Thành phố thu nhận **7.562.612** hồ sơ đề nghị cấp CCCD, **4.722.334/5.454.179** hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân (đạt **86,6 %**), đến nay đã có **2.931.737** tài khoản được kích hoạt.

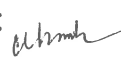
6. Về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu khác, xác thực, làm sạch dữ liệu

Tiếp tục phối hợp Bảo hiểm xã hội Thành phố làm sạch dữ liệu Bảo hiểm xã hội, dữ liệu Vắc xin, dữ liệu Người có công, dữ liệu học sinh và dữ liệu Hộ tịch nhằm đảm bảo các trường dữ liệu cơ bản phục vụ công tác kết nối, chia sẻ nhằm làm giàu dữ liệu dân cư trên địa bàn Thành phố; thống kê, thu thập thông tin ngoại ngành vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cụ thể gồm: Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Hội người cao tuổi, Người lao động, hỗ trợ tiền thuê nhà, Hội Chữ thập đỏ và an sinh xã hội.

(Đính kèm phụ lục thống kê, thu thập thông tin ngoại ngành)

7. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành

Căn cứ nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị tại Kế hoạch số 908/KH-UBND, Chỉ thị số 05/CT-TTg và Nghị quyết số 50/NQ-CP, UBND Thành phố chỉ đạo các đơn vị khẩn trương chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ đề ra, cụ thể:

- Đối với Công an Thành phố (CATP): 

+ Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố ban hành **Kế hoạch số 4206/KH-UBND** ngày 29/8/2023 về triển khai đợt 2 các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” phục vụ chuyển đổi số tại Thành phố Hồ Chí Minh

+ CATP đã phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, các Sở, ngành là thành viên Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố và các đơn vị có liên quan đã tham mưu Ban Chỉ đạo Đề án 06 Thành phố ban hành Tham mưu **Công văn số 4487/CQTT- (CATP)** ngày 25/8/2023 của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 06 Thành phố gửi các sở, ban ngành thuộc UBND Thành phố về việc thống kê các thủ tục hành chính có khai thác thông tin trong CSDLQG về DC. Đồng thời tham mưu hoàn thiện và phối hợp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về ban hành mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn TP Hồ Chí Minh, Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế thực hiện liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm Y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú trên địa bàn Thành phố.

+ Đề chủ động trong công tác phối hợp với các sở, ban ngành trong việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ của Đề án 06, kịp thời ghi nhận những khó khăn, vướng mắc để báo cáo, đề xuất lãnh đạo các cấp xin ý kiến chỉ đạo giải quyết và công tác phối hợp trong chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, theo đó, Công an Thành phố phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân có **Công văn số 4682/BCĐ-CQTT** ngày 07/9/2023 gửi thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức về việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đối với các Sở, ngành (tổ chức thực hiện theo nhóm đã được phân công tại Thông báo số 2860/TB-TGV ngày 06/6/2023):

+ Nhóm Dịch vụ công (Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố - Nhóm trưởng) tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đánh giá hiệu quả của dịch vụ công, tập trung nâng cao hiệu quả 53 dịch vụ công thiết yếu trọng tâm của Đề án 06. Đồng thời, triển khai các giải pháp để thực hiện công tác số hóa theo Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

+ Nhóm Kỹ thuật - Đường truyền - An toàn thông tin (Sở Thông tin và Truyền thông - Nhóm trưởng): Đánh giá, nghiên cứu đề ra lộ trình thực hiện kết nối Dịch vụ Công trực tuyến với ứng dụng VneID. Chủ động tham mưu, phối

nh

hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn chuyển đổi số cho công dân từ đủ 14 tuổi theo Kế hoạch chuyển đổi số phù hợp với từng đối tượng cụ thể (có thể giao Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu tổ chức đào tạo trong chương trình giáo dục phổ thông dưới hình thức tổ chức các lớp ngoại khóa, sinh hoạt ngoài giờ để phổ biến cho học sinh hoặc các hình thức phù hợp khác). Nhanh chóng thẩm định đề nghị duyệt kinh phí để tổ chức mua sắm trang thiết bị phục vụ Đề án 06 cho các đơn vị đã đề xuất.

+ Nhóm Hậu cần - Tài chính (Sở Tài chính - Nhóm trưởng): Chủ động tham mưu văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện dự toán kinh phí thực hiện Đề án 06 Chính phủ trong năm 2024. Đồng thời, nhanh chóng phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông, Sở Kế hoạch - Đầu tư và các đơn vị có liên quan bố trí kinh phí cho các đơn vị, địa phương để đảm bảo trang thiết bị phục vụ Đề án 06. Đồng thời, Sở Tài chính có Công văn số 6474/STC-QLG ngày 21/9/2023 về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua DVC trực tuyến trình UBND Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố.

+ Nhóm Nhân sự - Thi đua khen thưởng (Sở Nội vụ - Nhóm trưởng): Phối hợp với Công an Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông thống nhất các nội dung, chuyên đề cần tổ chức tập huấn theo Kế hoạch số 3937/KH-SNV ngày 31/7/2023 về tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số và triển khai thực hiện Đề án 06 tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023. Chủ động sắp xếp bố trí nhân sự phù hợp đáp ứng với yêu cầu công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06. Trong đó, tập trung công tác chuẩn bị nhân sự tham gia Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tong giai đoạn 2023 – 2025.

+ Nhóm Tuyên truyền (Sở Văn hóa và Thể thao - Nhóm trưởng): Chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức các đoàn kiểm tra thực tế tại các địa phương về tình hình, chất lượng, hiệu quả tuyên truyền Đề án 06 trên địa bàn Thành phố. Tập trung kiểm tra các nội dung như hình thức, chất lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, vị trí tuyên truyền, nhận thức của người dân thông qua hiệu quả của công tác tuyên truyền (thực hiện trong tháng 8/2023).

+ Sở Tư pháp: Nghiên cứu, có văn bản hướng dẫn Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Thành phố Thủ Đức để chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện 02 nhóm liên thông (*Khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế và Khai tử - xóa đăng ký thường trú - Mai táng phí*). Đồng thời, phối hợp hoàn tất các thủ tục đề xuất Hội đồng nhân

lưu

dân thành phố ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về ban hành mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn Thành phố.

8. Công tác tuyên truyền

- Thành phố thường xuyên chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động người dân đăng ký và sử dụng tài khoản điện tử trên VNeID (Công văn số 3845/UBND-KSTT ngày 09/8/2023 của UBND Thành phố); triển khai, tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID; chỉ đạo đăng tải nội dung tuyên truyền Cổng thông tin điện tử Thành phố và nhiều kênh tương tác với người dân trên đại bàn Thành phố (*địa chỉ <https://tinyurl.com/24yprsky> trang Thông tin điện tử Văn phòng UBND Thành phố địa chỉ: <https://tinyurl.com/2yexbhgf>*).

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về vai trò và tầm quan trọng của Đề án 06. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã lồng ghép phổ biến, tuyên truyền Đề án 06 trực tiếp đến từng người dân và tuyên truyền thông qua việc triển khai các mô hình điểm theo Kế hoạch số 1948/KH-UBND và Kế hoạch số 4206/KH-UBND ngày 29/8/2023 của UBND Thành phố.

- Sở Giao thông vận tải có công văn 7193/SGTVT-SH ngày 23 tháng 6 năm 2023 gửi đến các đoàn thể và cơ quan báo đài về việc phối hợp tăng cường công tác truyền thông dịch vụ công toàn trình Đổi Giấy phép lái xe trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; Thông báo số 9367/TB-SGTVT ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe, theo đó tuyên truyền, khuyến khích người dân thực hiện Dịch vụ công trực tuyến Đổi giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia khi giấy phép lái xe sắp hết hạn; Trên trang thông tin điện tử của Sở cũng đã có nhiều bài viết tuyên truyền về Đề án 06 Chính phủ, hướng dẫn đăng ký tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VneID, đăng ký chữ ký số công dân, Nghị định số 59/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử và những văn bản có liên quan,...

- Để đảm bảo công tác tuyên truyền một cách thường xuyên, liên tục đặc biệt là trong giờ cao điểm và các ngày lễ lớn, UBND Thành phố đã tổ chức cuộc họp lấy ý kiến về đề án lắp đặt màn hình điện tử (Led) phục vụ tuyên truyền, quảng bá Đề án 06 trên địa bàn Thành phố - Các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội ở địa phương, cơ quan phát thanh, cổng thông tin điện tử của UBND cấp huyện đăng tải nhiều tin, bài viết tập trung về những kết quả tích cực

Ulnh

của lực lượng Công an cùng cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện Đề án 06, đến nay đã xây dựng nhiều tài liệu, video clip tuyên truyền. Ngoài ra, đã tổ chức tuyên truyền bằng xe ô tô, xe gắn máy, loa cố định để phát loa tuyên truyền. Đã triển khai các nội dung tuyên truyền về Đề án 06 đến các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, cơ sở giáo dục, trung tâm đào tạo và công dân cư trú trên địa bàn, tổ chức treo băng rôn tại các tuyến đường, địa bàn dân cư. Hiện nay, đa số bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã đã bố trí pano đồng thời chạy video tại màn hình hướng dẫn để tuyên truyền đến người dân đăng ký sử dụng cùng những tiện ích của tài khoản định danh điện tử và 07 phương thức sử dụng thông tin công dân thay cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- Thông qua triển khai thực hiện các mô hình điểm nhằm thực hiện tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp, cụ thể gồm:

+ Mô hình “Tuyên truyền của địa phương”: Các đơn vị trên địa bàn thành phố đã tổ chức thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú (*thông qua hệ thống bảng biểu, pano, áp phích, bảng điện tử trên các tuyến đường, khu vực công cộng; hệ thống loa phát thanh; phối hợp với các báo, đài truyền hình; tuyên truyền tại trụ sở tiếp dân, bộ phận một cửa của các đơn vị; phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng, ...*) nhằm vận động người dân đăng ký và sử dụng tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID để hưởng các tiện ích mang lại từ ứng dụng.

+ Mô hình “Tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức”: Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Sở Nội vụ thực hiện tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng các chức năng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để tra cứu dữ liệu, sử dụng thông tin công dân (*20 trường thông tin*) trên CSDLQG về DC phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính.

- Phát động cuộc thi “*Dữ liệu số với cuộc sống - Digital Data For Life năm 2023*” gửi các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức để khuyến khích cán bộ, công chức tham gia, đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá rộng rãi cuộc thi trên địa bàn Thành phố, từng bước đưa Đề án 06 vào cuộc sống của người dân Thành phố.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Nhiệm vụ đạt được:

1.1. Về thể chế

Thành phố đã chỉ đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố phối hợp các các đơn vị liên quan thực hiện xây dựng, tái cấu trúc quy trình nội bộ theo quy định

của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP; CATP góp ý Dự thảo Thông tư quy định về công tác tăng thư Căn cước, Cư trú; chỉ đạo các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến. đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND và Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế thực hiện liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm Y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú trên địa bàn Thành phố.

1.2. Về hạ tầng công nghệ thông tin

Thành phố đã giao Công an Thành phố tổ chức rà soát lại các danh mục đề xuất trang thiết bị để báo cáo Sở Tài chính Thành phố cấp kinh phí để triển khai thực hiện theo chủ trương tại Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 về ban hành Đề án xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh

1.3. Về dịch vụ công

Thành phố tổ chức Hội nghị tập huấn, triển khai, hướng dẫn cho cán bộ đầu mối KSTTHC tại 22 sở, ban quản lý chuyên ngành thực hiện rà soát, đánh giá TTHC và đề xuất cung cấp DVCTT trên môi trường điện tử; ban hành 05 Quyết định phê duyệt danh mục 464 DVCTT toàn trình và 276 DVC trực tuyến một phần để cung cấp trên môi trường điện tử (*Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023; Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND Thành phố; Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023; Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023; Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 16/8/2023*).

Triển khai thực hiện 02 nhóm thủ tục liên thông Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng trên Cổng dịch vụ công Thành phố; triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố.

2. Thuận lợi

Các dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện, nhiều dịch vụ công được người dân hưởng ứng tham gia thực hiện với tỷ lệ cao. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đã kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia; hệ thống xác thực, định danh quốc gia (VneID) và khai thác CSDL quốc gia về dân cư Tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa như: CCCD, thẻ bảo hiểm y tế,

plinh

giấy khai sinh, giấy đăng ký kết hôn..., tiết kiệm chi phí sao in hồ sơ, kết quả giải quyết, hạn chế việc phải kiểm tra xác minh mà sử dụng dữ liệu của các bộ, ngành để xác thực.

Việc triển khai thực hiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố Hồ Chí Minh đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi liên hệ giải quyết thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước nhằm giảm chi phí, thời gian đi lại thực hiện thủ tục hành chính. Công tác thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia trong thời gian qua được Ủy ban nhân dân Thành phố quan tâm, quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, triển khai thực hiện một cách đồng bộ trên các lĩnh vực quản lý của các Sở, ngành, hướng đến mục tiêu xây dựng chính quyền vì dân phục vụ, thân thiện, minh bạch, hiện đại, nói không với tiêu cực, nhũng nhiễu. Chủ động chỉ đạo triển khai kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ liên quan đến Chương trình Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Thành phố.

3. Khó khăn, tồn tại

Ngoài những khó khăn, vướng mắc thường xuyên đã nêu trong tháng 8/2023, đến nay đã phát sinh thêm một số tồn tại, khó khăn gồm:

3.1. Tồn tại

- Việc thực hiện 53 DVC thiết yếu đạt kết quả chưa cao nhất là 02 nhóm dịch vụ liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng”.

- Công tác cấp và kích hoạt tài khoản định danh điện tử thường xuyên triển khai thực hiện tuy nhiên hiệu quả vẫn chưa cao, tỷ lệ kích hoạt tài khoản vẫn còn thấp.

- Chưa triển khai thực hiện đầy đủ các mô hình điểm theo gợi ý cả Cục C06, đặc biệt là các mô hình điểm cần phải trang bị đầy đủ các thiết bị giám sát, máy quét thẻ, đọc thẻ với kinh phí đầu tư quá lớn.

3.2. Khó khăn

- Hệ thống đường truyền dịch vụ công trực tuyến tuy được bảo trì, nâng cấp nhưng chưa thật sự ổn định, vẫn còn xảy ra hiện tượng mất kết nối vào những khung giờ cao điểm, nhiều người cùng sử dụng nên việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến đôi khi chưa đảm bảo theo kế hoạch đề ra, ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ Nhân dân.

Minh

- Việc triển khai 02 ứng dụng (*vừa nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia, vừa nhập trên hệ thống của ngành*) gây mất thời gian, chậm trễ trong tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ Thủ tục hành chính cho người dân.

- Hệ thống chuyển hồ sơ đăng ký cư trú trực tuyến của công dân chậm trễ (*từ 01 - 02 tháng hệ thống mới chuyển hồ sơ*) gây ảnh hưởng đến công tác giải quyết của cán bộ cũng như ảnh hưởng đến tâm lý người dân.

- Hệ thống thông tin ngành Hải quan chưa kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nên Hải quan Thành phố không thể thực hiện khai thác thông tin công dân trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến cho người dân.

Nhân sự thực hiện số hóa hồ sơ tại các Sở, ngành, địa phương rất mỏng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện cập nhật thông tin vào hệ thống chuyên ngành.

Lực lượng Công an phải thực hiện quá nhiều nhiệm vụ, vừa đảm bảo ANTT vừa làm sạch dữ liệu, cập nhật thêm các loại dữ liệu cho các Bộ, ngành, đoàn thể khác gây áp lực rất lớn cho cán bộ chiến sỹ, đặc biệt là lực lượng Công an cấp xã.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Ban Chỉ đạo Đề án 06 Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan nâng cấp băng thông đường truyền để đảm bảo yêu cầu khi kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác được đảm bảo duy trì thường xuyên, ổn định, tốc độ truy xuất cao, tra cứu thông tin nhanh, chính xác.

- Kiến nghị Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ tối ưu chức năng thống kê, theo dõi số liệu danh sách liên quan đến tài khoản định danh điện tử để phục vụ nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành công tác chuyển đổi số. Trao đổi các Bộ, ngành chỉ đạo các đơn vị ngành dọc chủ động làm sạch dữ liệu chuyên ngành và chuẩn bị các điều kiện để phục vụ công tác kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm giảm tải áp lực công việc cho lực lượng Công an địa phương.

- Kiến nghị Thanh tra Chính phủ sớm có văn bản hướng dẫn việc triển khai, xây dựng Hệ thống công nghệ thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập theo Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ Tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập*”.

- Kiến nghị Tổng cục Hải quan phối hợp Bộ Công an kết nối hệ thống để Hải quan Thành phố khai thác thông tin công dân trong hệ thống Cơ sở dữ liệu

uinh

quốc gia về dân cư phục vụ công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Cổng dịch vụ công.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục nghiên cứu thực hiện có hiệu quả 35 mô hình điểm theo Kế hoạch 1948/KH-UBND và Kế hoạch số 4206/KH-UBND của UBND Thành phố; tiếp tục thực hiện 53 thủ tục DVC thiết yếu trong đó duy trì 02 nhóm thủ tục liên thông: *Đăng ký khai sinh – Đăng ký thường trú – Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng.*

2. Tập trung thực hiện Kế hoạch số 3049/KH-BCĐ-CQTT ngày 15/6/2023 của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố về việc mở chiến dịch cấp và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2 và tổ chức cấp CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử mức 2 đối với các trường hợp đang điều trị tại các Trung tâm, Cơ sở cai nghiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Kế hoạch số 1878/KH-BCĐ ngày 20/4/2023 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 Thành phố về thu thập dữ liệu dân cư, cấp Định danh cá nhân, giải quyết cư trú và cấp CCCD đối với các trường hợp thuộc diện nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn Thành phố; rà soát, thống kê và cập nhật thông tin công dân vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ sắp xếp theo Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ.

3. Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố và Tổ giúp việc Đề án 06 thành phố (*bổ sung thêm 06 đơn vị, gồm: Sở Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Ngoại vụ, Bưu Điện Thành phố, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Kho bạc Nhà nước*). Tiêu chí chấm điểm đối với người đứng đầu các Sở, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức trong việc triển khai thực hiện Đề án 06.

4. Duy trì hoạt động của Tổ kiểm tra liên ngành theo Kế hoạch số 1470/KH-BCĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố tại các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức trong triển khai thực hiện Đề án 06.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tiến hành rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính; tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Chính phủ tại các *Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện Thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện quy chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/ 4/2022 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ*

nh

công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng đi vào thực chất và hiệu quả.

6. Tiếp tục tham mưu UBND Thành phố hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết 07/2017/NQ-HĐND về ban hành mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế thực hiện liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm Y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú trên địa bàn Thành phố, đồng thời đề xuất miễn, giảm thu phí, lệ phí đối với các trường hợp nộp hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến.

7. Tiếp tục triển khai mô hình điểm về kiểm soát công nhân viên, người lao động tại Khu chế xuất Tân Tạo, Quận 7.

8. Tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trong 09 tháng năm 2023, đề ra giải pháp thực hiện trong 03 tháng cuối năm 2023 để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo đúng tiến độ đề ra với hình thức “Tọa đàm”.

9. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn đối với cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ Đề án 06.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong tháng 9 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (C06, V01);
- Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng, ban, Trung tâm thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, PC0.Đức. *nh*

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**GIÁM ĐỐC CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Trung tướng Lê Hồng Nam**

PHỤ LỤC 8

Tên danh mục	Tổng số hồ sơ	Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp	Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến
Từ ngày 15/6/2023 đến 15/9/2023		Tổng số	Tổng số
Tổng số DVC nhóm quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và con dấu			
7 Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp tỉnh	83	0	83
8 Cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp tỉnh	37	0	37
9 Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp tỉnh	0	0	0
10 Đăng ký mẫu con dấu mới thực hiện tại Công an cấp tỉnh	735	0	735
11 Đăng ký thêm con dấu thực hiện tại Công an cấp tỉnh	4	0	4
12 Đăng ký lại mẫu con dấu thực hiện tại Công an cấp tỉnh	402	0	402
13 Đăng ký dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi thực hiện tại Công an cấp tỉnh	4	0	4
14 Đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu thực hiện tại Công an cấp tỉnh	13	0	13
Tổng số DVC nhóm quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo			
15 Cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
16 Điều chỉnh Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
17 Cấp Giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
18 Điều chỉnh Giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
19 Cấp Giấy phép vận chuyển công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
20 Cấp Giấy phép sửa chữa công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
21 Đề nghị làm mất tính năng, tác dụng của vũ khí, công cụ hỗ trợ được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
22 Đề nghị xác nhận tình trạng vũ khí, công cụ hỗ trợ đã mất tính năng, tác dụng được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
23 Đề nghị huấn luyện về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh thực hiện tại Công an cấp tỉnh			
24 Cấp, cấp đổi giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh			

25	Cấp lại giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
26	Cấp, cấp đổi chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
27	Cấp lại chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
28	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí thể thao thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
29	Cấp Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
30	Cấp đổi Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
31	Cấp lại Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
32	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí thô sơ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	9		0	9
33	Cấp Giấy phép trang bị công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	424		0	424
34	Cấp Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	82		0	82
35	Cấp đổi Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	2		0	2
36	Cấp lại Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
37	Cấp Giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
38	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
39	Cấp Giấy phép trang bị, giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để triển, lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Công an cấp tỉnh				
40	Thông báo khai báo vũ khí thô sơ thực hiện tại Công an cấp tỉnh				

PHỤ LỤC 9

Phụ lục
THỐNG KÊ CÁC HỒ SƠ TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG BỘ CÔNG AN
Từ ngày 01/03/2023 đến ngày 06/09/2023
LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

STT	Đơn vị	Nhận hồ sơ						Trả kết quả						Ghi chú		
		Tổng cộng	Trực tiếp	Mức độ 3	Mức độ 4	Dịch vụ bưu chính	Trực tuyến	Tỷ lệ trực tuyến	Tổng cộng	Dịch vụ bưu chính	Trực tiếp	Qua mạng	Trước hẹn		Trong hạn	Trễ hạn
Tổng		7724	0	2389	5616	8	7724	103,74	5203	0	2	5538	0	5532	0	
Tổng Quận Huyện		3923	0	1640	2425	0	3923	103,62	2473	0	0	2645	0	2639	0	
1	Phòng PC07	3801	0	749	3191	8	3801	103,87	2730	0	2	2893	0	2893	0	0
2	Thành phố Thủ Đức	1065	0	400	706	0	1065	103,85	667	0	0	680	0	680	0	0
3	Quận 1	268	0	108	175	0	268	105,60	6	0	0	6	0	6	0	0
4	Quận 3	69	0	49	27	0	69	110,14	64	0	0	64	0	64	0	0
5	Quận 4	83	0	0	86	0	83	103,61	8	0	0	8	0	8	0	0
6	Quận 5	55	0	15	40	0	55	100,00	41	0	0	41	0	41	0	0
7	Quận 6	20	0	7	13	0	20	100,00	11	0	0	11	0	11	0	0
8	Quận 7	43	0	36	8	0	43	102,33	40	0	0	40	0	40	0	0
9	Quận 8	67	0	4	63	0	67	100,00	67	0	0	70	0	70	0	0
10	Quận 10	81	0	10	77	0	81	107,41	77	0	0	79	0	79	0	0
11	Quận 11	57	0	30	28	0	57	101,75	55	0	0	55	0	55	0	0
12	Quận 12	610	0	321	302	0	610	102,13	294	0	0	359	0	359	0	0
13	Quận Bình Thạnh	157	0	102	57	0	157	101,27	112	0	0	112	0	112	0	0
14	Quận Gò Vấp	76	0	13	72	0	76	111,84	54	0	0	56	0	56	0	0
15	Quận Bình Tân	149	0	16	133	0	149	100,00	21	0	0	21	0	21	0	0
16	Quận Tân Bình	121	0	24	116	0	121	115,70	133	0	0	137	0	131	0	0
17	Quận Phú Nhuận	129	0	18	117	0	129	104,65	118	0	0	119	0	119	0	0
18	Quận Tân Phú	238	0	229	11	0	238	100,84	157	0	0	220	0	220	0	0
19	Huyện Củ Chi	179	0	4	177	0	179	101,12	214	0	0	214	0	214	0	0
20	Huyện Bình Chánh	55	0	37	20	0	55	103,64	20	0	0	20	0	20	0	0
21	Huyện Nhà Bè	254	0	164	97	0	254	102,76	236	0	0	248	0	248	0	0
22	Huyện Cần Giờ	19	0	7	16	0	19	121,05	17	0	0	19	0	19	0	0
23	Huyện Hóc Môn	128	0	46	84	0	128	101,56	61	0	0	66	0	66	0	0

SỐ LIỆU DỊCH VỤ CÔNG PC08 THÁNG 9/2023 (Từ 17/8/2023 đến 13/9/2023)					
	LĨNH VỰC	Tiếp nhận			
		Tổng số hồ sơ	Thực tuyển	Thực tiếp	Tỷ lệ thực tuyển
1	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên thực hiện tại Công an cấp tỉnh	0	0	0	0%
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp tỉnh	78	77	1	98,72%
3	Đăng ký sang tên xe trong cùng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tại Công an cấp tỉnh	593	414	179	69,81%
4	Đăng ký xe từ tỉnh khác chuyển đến tại Công an cấp tỉnh	537	341	196	63,50%
5	Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu thực hiện tại Công an cấp tỉnh	2373	2270	103	95,66%
6	Đổi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp tỉnh	225	176	49	78,22%
7	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại Công an cấp tỉnh	3119	125	2994	4,01%
8	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	18546	14622	3924	78,84%

3806 3278 528 86,13%

Số: /PA08-Đ1

PHỤ LỤC 11

Thống kê Tình Hình, Kết Quả Triển Khai Dịch Vụ Công
(Từ ngày 15/8/2023 đến ngày 14/9/2023)

Kính gửi: Phòng PC06

Thực hiện công văn số 1068/CATP-PC06 ngày 19/03/2022 của phòng PC06 về việc rà soát, báo cáo hàng tuần kết quả thực hiện một số nội dung nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ. Phòng PA08 rà soát, thống kê như sau:

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng công dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục		Hồ sơ được giải quyết			Hồ sơ không được tiếp nhận		Phạm tình, khiếu nại của công dân khi thực hiện TTHC trên cổng DVC			Giải pháp khắc phục		Nhân lực thực hiện					Trình độ cán bộ thực hiện					Hạ tầng thiết bị cần thiếu để đảm bảo công tác			
		Công dân	Doanh nghiệp	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn	Lý do quá hạn	Tổng số	Lý do không tiếp nhận	Hết hạn	Không hài lòng	Không hài lòng	Giải pháp khắc phục	Tỉnh	Huyện	Xã	Trên địa bàn	Dự học	Cao đẳng	Trung cấp	Chưa đào tạo	Đường truyền Internet	Máy tính	Máy in	Thiết bị khác (ghi rõ tên thiết bị)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)			
9	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hồ chiếu photo thường	22774	0	22774	22774	0	Bỏ tức thời sinh: 0 - Có hồ chiếu: 0 - Không khai: 0 - Không thông tin nhập cảnh: 0 - Khác: 0	0	0	0	0		15	0	0	0	15	0	0	0	1	0	15				
TỔNG SỐ		22774	0	22774	22774	0		0					0	0	0	0	15	0	0	0	1	0	15				

Cán bộ thống kê

K.T TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Võ Hoàng

Thượng tá Nguyễn Đức Nghiệm

Tính đến ngày 19/9/2023

THỐNG KÊ THU THẬP THÔNG TIN NGOẠI NGÀNH VÀO CSDLQG VỀ DC

STT	Tỉnh	HỘI CỰU CHIẾN BINH	HỘI NÔNG DÂN	HỘI NGƯỜI CAO TUỔI	HỘI CHỮ THẬP ĐỎ	NGƯỜI LAO ĐỘNG	HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ	NGƯỜI CÓ CÔNG	AN SINH XÃ HỘI
1	Thành phố Thủ Đức	2580	1364	16123	1284	10467	7714	2162	41
2	Quận 1	230	0	945	0	6	102	0	0
3	Quận 3	1214	0	13044	176	1077	737	41	0
4	Quận 4	854	150	7873	217	1	0	456	0
5	Quận 5	873	0	4049	0	10	4643	1077	0
6	Quận 6	1144	0	9897	1613	27147	128	20	0
7	Quận 7	1341	1	7028	35	0	396	12	0
8	Quận 8	1423	14	2799	13	273	194	41	0
9	Quận 10	1679	7	8328	27	9844	397	618	6
10	Quận 11	225	0	7319	550	940	2	553	27
11	Quận 12	2014	411	6054	246	0	3	1216	0
12	Quận Bình Tân	1656	435	3470	807	0	8531	162	0
13	Quận Bình Thạnh	2613	245	12633	1723	0	44	0	0
14	Quận Gò Vấp	4490	0	11235	61	0	74	0	1334
15	Quận Phú Nhuận	643	0	825	0	0	30	411	0
16	Quận Tân Bình	3868	0	9733	1722	0	4857	30	0
17	Quận Tân Phú	781	0	2771	136	0	1	669	0
18	Huyện Bình Chánh	1307	5263	7305	1741	416	72	78	0
19	Huyện Cần Giờ	368	8200	5204	1392	690	20	221	0
20	Huyện Củ Chi	2285	7294	15965	272	0	1236	136	0
21	Huyện Hóc Môn	1115	1572	3918	183	0	1	287	0
22	Huyện Nhà Bè	667	1814	2488	521	0	1	0	0
	Tổng	33370	26770	159006	12719	50871	29183	8190	1408

